

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CẦN THƠ**

Số: 1839/1998/QĐ.UBT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 04 tháng 8 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

**"V/V QUY ĐỊNH SỐ LƯỢNG VÀ CHẾ ĐỘ SINH HOẠT PHÍ ĐỐI VỚI
CÁN BỘ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN"**

UBND TỈNH CẦN THƠ

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21-06-1994;
- Căn cứ Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23-01-1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 50/CP ngày 26-07-1995 của Chính phủ về chế độ sinh hoạt phí với cán bộ xã, phường, thị trấn và Thông tư liên tịch số 99/1998/TTLTTCPP-BTC-BLĐTB&XH của Ban Tổ chức- Cán bộ Chính phủ-Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, ngày 19-05-1998 hướng dẫn thi hành Nghị định số 09/1998/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị quyết số: 27/1998/NQ.HĐND ngày 29 tháng 07 năm 1998 của HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 1994-1999;
- Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức chính quyền tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính- Vật giá tỉnh Cần Thơ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay quy định số lượng cán bộ làm công tác Đảng, Chính quyền, Mặt trận, Đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) được hưởng sinh hoạt phí như sau:

- Xã dưới 20.000 dân: 21-23 cán bộ.
- Xã từ 20.000 dân trở lên: 23-25 cán bộ.

Điều 2. Theo quy định của Điều 1 trên đây, UBND thành phố Cần Thơ, UBND huyện, căn cứ vào số dân, diện tích, nguồn ngân sách, trình độ năng lực đội ngũ cán bộ và đặc điểm của từng xã (xã có chợ, xã vùng sâu, giao thông nông thôn, tình hình an ninh trật tự) để bố trí, sắp xếp cán bộ phù hợp với từng loại xã theo hướng sau đây:

- * Đối với xã được xếp 21-23 cán bộ:
 - Đảng ủy xã: 3 cán bộ.
 - + Bí thư kim Chủ tịch HĐND.
 - + Thường trực Cấp ủy-Tuyên huấn.
 - + Cán bộ tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền-kiểm tra Đảng.
 - HĐND xã: 1 cán bộ.
 - + Phó Chủ tịch HĐND.
 - UBND xã (5-7 cán bộ).
 - + Chủ tịch phụ trách chung, kinh tế và đất đai.
 - + Phó chủ tịch phụ trách văn hóa-xã hội.
 - + Ủy viên phụ trách quân sự.
 - + Ủy viên phụ trách công an.
 - + Ủy viên phụ trách tài chính.

- + Ủy viên phụ trách giao thông, thủy lợi.
- + Ủy viên phụ trách văn phòng HĐND-UBND và Văn phòng Đảng ủy.

Riêng UBND phường, căn cứ vào Nghị định 174/CP của Chính phủ để sắp xếp Thành viên UBND cho phù hợp với quản lý hành chính của địa bàn đô thị. Số lượng thành viên UBND 5-7 người.

- Bốn chức danh chuyên môn thuộc UBND xã:

- + Tư pháp-hộ tịch.
- + Địa chính (quản lý cả nhà ở, đất ở).
- + Tài chính-kế toán (kế toán ngân sách kiêm TBXH).
- + Văn phòng UBND- Thống kê tổng hợp.

- Đoàn thể xã : (5 cán bộ).

+ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc.

Chủ tịch Hội phụ nữ.

+ Chủ tịch Hội Nông dân- Chủ tịch Hội Lao động hợp tác đối với nơi không có sản xuất nông nghiệp.

+ Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

+ Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

- Các chức danh khác thuộc UBND: (thêm 3 cán bộ đối với loại xã 23 cán bộ, thêm 5 cán bộ đối với loại xã 25 cán bộ), sắp xếp theo hướng:

- + Phó Công an.
- + Phó Quân sự.
- + Thủ quỹ ngân sách- Thương binh-xã hội.

- Những xã được quy định từ 21-23 cán bộ cần bố trí kiêm nhiệm để đảm bảo được các mặt công tác.

- Những xã được quy định số lượng từ 23-25 cán bộ là mức tối đa theo quy định của Nghị định 09/1998/NĐ-CP. UBND thành phố Cần Thơ và các huyện, tùy theo tình hình thực tế ở từng xã hướng dẫn tăng cường cán bộ cho những lĩnh vực có khối lượng công việc lớn như thương binh-xã hội, tài chính kế toán, an ninh quốc phòng.

* Ngoài những chức danh qui định như đã nêu trên, các xã được bố trí người tham gia các mặt công tác tại xã, nhưng không tham gia đóng bảo hiểm xã hội và không giải quyết chế độ trợ cấp nghỉ việc, bao gồm các chức danh như sau:

+ Phó các đoàn thể (Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh).

+ Công an, quân sự: Mỗi lực lượng từ 3-5 chiến sĩ.

Điều 3. Mức sinh hoạt phí hàng tháng và trợ cấp cho cán bộ xã có đóng bảo hiểm Xã hội khi nghỉ việc thực hiện như Điều 3, Điều 4 Nghị định số 09/1998/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 99/1998/TT.LT.TCCP-BTC-BLĐTB&XH.

- Đối với phó các đoàn thể (Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) được HĐND tỉnh quyết định hưởng hoạt động phí từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách xã cụ thể như:

+ Phó các đoàn thể = 230.000 đ/tháng. Nếu được tái cử từ nhiệm kỳ thứ 2 sau 5 năm trở đi được hưởng trợ cấp thêm 5% so với mức hưởng .

- Đối với các lực lượng công an, quân sự được trợ cấp = 144.000đ/người/tháng.

Điều 4. Kinh phí để chi trả chế độ theo quy định trên được cân đối vào ngân sách xã.

Trường hợp các xã có nguồn thu không đủ chi thì ngân sách cấp trên xem xét hỗ trợ.

Điều 5. Chế độ sinh hoạt phí, trợ cấp cho hoạt động phí của các đoàn thể và lực lượng công an, quân sự được thực hiện từ 01-01- 1998. Các quy định trong Quyết định số 2472/QĐ.UBT.95 và Công văn số 1275/CV.UBT.95 ngày 26-12-1995 của UBND tỉnh trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá, Thủ trưởng Sở, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ, Chủ tịch UBND huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM.UBND TỈNH CẦN THƠ
CHỦ TỊCH
Võ Hoàng Xinh